

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2022/HS-ST**

Ngày: 28-10-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Khanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Ông Lê Quang Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Ngọc Tuyền - Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 13/10/2022 đối với bị cáo.

Ngải Lao L (tên gọi khác: Không) sinh ngày 19/7/1961, tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản Đ, xã P, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngải Lao Kh (đã chết); Con bà Thảo Thị S (đã chết); Gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Ly Di T, sinh năm 1961 và có 05 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án: 01 tiền án năm 2015, bị cáo phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù. Ngày 30/5/2015 bị cáo ra trại. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2003 Ngải Lao L phạm tội “*trộm cắp tài sản*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “*trộm cắp tài sản*” và 24 tháng tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù. Đến ngày 29/4/2005 bị cáo ra trại. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 17/5/2022, tạm giam từ ngày 20/5/2022 cho đến nay (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Ngải Lao L: Bà Triệu Thị Hồng, Luật sư thực

hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/5/2022, Ngải Lao L đi bộ từ nhà ở bản Đề Bua, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên đến gần khu vực mốc 66 thuộc bản Đề Bua, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, Quốc tịch Lào, L đặt vấn đề hỏi mua 03 triệu đồng Heroine, người đàn ông đồng ý. Sau đó L và người đàn ông đi vào khu rừng thuộc bản Đề Bua để giao dịch mua bán Heroine, L đưa cho người đàn ông 03 triệu đồng, người đàn ông lấy từ trong chiếc túi đang đeo trên người ra đưa cho L 01 gói nilon màu xanh bên trong có 10 cục Heroine, người đàn ông còn cho L 10 viên Methamphetamine. Mục đích L mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời, L cầm gói Heroine và Methamphetamine ở bên tay phải rồi đi bộ quay về nhà. Khi L đi về đến bản Đề Bua, xã Phìn Hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Phòng, phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, thu giữ trong tay phải của L có 10 cục chất bột màu trắng và 10 viên nén màu hồng.

Tại bản Kết luận giám định số 710/KL-KTHS ngày 26/5/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Ngải Lao L gồm 39,38 gam chất bột màu trắng; 1,02 gam các viên nén màu hồng. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ là 40,4 gam.

- Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ngải Lao L gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Heroine;

- Mẫu các viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Ngải Lao L gửi đến giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSTDB-P1 ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố Ngải Lao L để xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngải Lao L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngải Lao L từ 16 năm đến 17 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 37,16 gam Heroine và 0,84 gam Methamphetamine là ma túy còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngải Lao L.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, mặt khác số ma túy đã kịp thời bị thu giữ chưa phát tán ra ngoài xã hội, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngải Lao L, đề nghị xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội. Bị cáo không bổ sung thêm bài bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng bị cáo Ngải Lao L nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 17/5/2022, bị cáo bị tổ công tác Phòng, phòng chống ma túy và tội phạm, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện, bắt quả tang và thu giữ của bị cáo 10 cục Heroine có tổng khối lượng 39,38 gam và 10 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 1,02 gam. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 40,4 gam. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 47); biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 48); kết luận giám định (BL 52) và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở để xác định ngày 17/5/2022 bị cáo Ngải Lao L đã có hành vi mua bán trái phép 39,38 gam Heroine, 1,02 gam Methamphetamine để kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 15 năm đến 20 năm:

...h) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Cáo trạng số 73/CT-VKSTĐB-P1, ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo Điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Xét hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng và kiếm lời của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác, ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, Bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; ngày 30/5/2015 bị cáo ra trại, bị cáo chưa thi hành việc nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm. Do vậy, bị cáo chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngoài lần phạm tội này, ngày 11/08/2003 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản” và 24 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt là 36 tháng tù. Đối với lần phạm tội trên, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Mặc dù đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội danh khác nhau và có thời gian dài chấp hành án tại trại giam; nhưng bị cáo không biết hối hận và lấy đó làm bài học cho chính mình để tu dưỡng rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do lỗi cố ý trực tiếp.

- Đề nghị của người bào chữa về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ để cân nhắc hình phạt tù phù hợp với điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và xin không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo; bởi sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiểu biết pháp luật còn nhiều hạn chế; điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Do đó, đề nghị của người bào chữa là có căn cứ để chấp nhận một phần.

Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và các quy định của pháp luật. Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc

tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích sử dụng và bán kiếm lời, tuy đã được các cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn kịp thời; nhưng cũng cần phải áp dụng hình phạt tù phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và lấy đó làm bài học, cảnh báo chung cho toàn xã hội, đảm bảo sự trừng phạt nghiêm khắc đối với người phạm tội; răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*.

Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, lao động tự do, không có nguồn thu nhập nào khác, điều kiện kinh tế khó khăn; nếu có áp dụng thì bị cáo cũng không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Si Pha Phìn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cần tịch thu tiêu hủy 37,16 gam Heroine và 0,84 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác:

- Theo lời khai của bị cáo, người đàn ông dân tộc Thái là người đã bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo không biết rõ nhân thân lai lịch của người đó ở đâu, nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngải Lao L (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Ngải Lao L 16 (mười sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 37,16 gam Heroine và 0,84 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 06/10/2022 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngải Lao L.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/10/2022)/.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Phìn hồ, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên (để thông báo);
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phan Văn Khanh